Bước 1: Xác định các thực thể có trong mô hình ERD

Các thực thể trong mô hình ERD là: PHIEUXUAT, VATTU, DONDH, NHACC, PHIEUNHAP, SoDH, DiaChiNCC, TenNCC.

Bước 2: Xác định các mối quan hệ 1 - 1, 1 - n, n - m giữa các thực thể để sinh ra các trường, các bảng tương ứng Từ mô hình ERD, ta có các mối quan hệ sau: 1 PHIEUXUAT có 1 VATTU (1-1) 1 VATTU có nhiều PHIEUXUAT (1-n) 1 DONDH có nhiều PHIEUXUAT (1-n) 1 NHACC có nhiều PHIEUNHAP (1-n) 1 PHIEUNHAP có 1 NHACC (1-1) 1 SoDH có nhiều PHIEUNHAP (1-n) 1 DiaChiNCC có 1 NHACC (1-1) 1 TenNCC có 1 NHACC (1-1) Từ đó, ta có các bảng sau: PHIEUXUAT (PX\_ID, VT\_ID, DONDH\_ID, ...) VATTU (VT\_ID, ...) DONDH (DONDH\_ID, ...) PHIEUNHAP (PN\_ID, NHACC\_ID, SoDH\_ID, ...) NHACC (NHACC\_ID, DiaChiNCC\_ID, TenNCC\_ID, ...) SoDH (SoDH\_ID, ...) DiaChiNCC (DiaChiNCC\_ID, ...) TenNCC (TenNCC\_ID, ...)

Bước 3: Xác định các thuộc tính đa trị và tạo thành 1 bảng mới Không có thuộc tính đa trị trong mô hình ERD này.

Bước 4: Liệt kê lại danh sách các bảng sau khi chuyển đổi xong PHIEUXUAT VATTU DONDH PHIEUNHAP NHACC SoDH DiaChiNCC TenNCC.

Bước 1: Xác định các thực thể có trong mô hình ERD

Các thực thể (entity) bao gồm: PHIEUXUAT (Phiếu xuất) PHIEUNHAP (Phiếu nhập) VATTU (Vật tư) DONDDH (Đơn đặt hàng) NHACC (Nhà cung cấp)

Bước 2: Xác định các mối quan hệ và chuyển đổi 1. Quan hệ PHIEUXUAT - VATTU Mối quan hệ N-N giữa PHIEUXUAT và VATTU được triển khai bằng bảng trung gian chứa thông tin chi tiết phiếu xuất. Bảng ChiTietPhieuXuat: sql Sao chép mã CREATE TABLE ChiTietPhieuXuat ( SoPX INT, MaVTU INT, DGXuat DECIMAL(10, 2), SLXuat INT, PRIMARY KEY (SoPX, MaVTU), FOREIGN KEY (SoPX) REFERENCES PHIEUXUAT(SoPX), FOREIGN KEY (MaVTU) REFERENCES VATTU(MaVTU) ); 2. Quan hệ PHIEUNHAP - VATTU Mối quan hệ N-N giữa PHIEUNHAP và VATTU được triển khai bằng bảng trung gian chứa thông tin chi tiết phiếu nhập. Bảng ChiTietPhieuNhap: sql Sao chép mã CREATE TABLE ChiTietPhieuNhap ( SoPN INT, MaVTU INT, DGNhap DECIMAL(10, 2), SLNhap INT, PRIMARY KEY (SoPN, MaVTU), FOREIGN KEY (SoPN) REFERENCES PHIEUNHAP(SoPN), FOREIGN KEY (MaVTU) REFERENCES VATTU(MaVTU) ); 3. Quan hệ DONDDH - VATTU Mối quan hệ N-N giữa DONDDH và VATTU được triển khai bằng bảng trung gian. Bảng ChiTietDonDatHang: sql Sao chép mã CREATE TABLE ChiTietDonDatHang ( SoDH INT, MaVTU INT, PRIMARY KEY (SoDH, MaVTU), FOREIGN KEY (SoDH) REFERENCES DONDDH(SoDH), FOREIGN KEY (MaVTU) REFERENCES VATTU(MaVTU) ); 4. Quan hệ DONDDH - NHACC Mối quan hệ N-1 giữa DONDDH và NHACC. Bảng DONDDH: sql Sao chép mã CREATE TABLE DONDDH ( SoDH INT PRIMARY KEY, NgayDH DATE, MaNCC INT, FOREIGN KEY (MaNCC) REFERENCES NHACC(MaNCC) ); Bước 3: Kiểm tra thuộc tính đa trị Không thấy thuộc tính đa trị trong mô hình ERD. Do đó, không cần tạo bảng mới cho các thuộc tính đa trị.

Bước 4: Liệt kê danh sách các bảng

PHIEUXUAT: SoPX (INT, Primary Key) NgayXuat (DATE)

PHIEUNHAP: SoPN (INT, Primary Key)

NgayNhap (DATE) VATTU: MaVTU (INT, Primary Key) TenVTU (VARCHAR) DONDDH: SoDH (INT, Primary Key) NgayDH (DATE) MaNCC (INT, Foreign Key)

NHACC: MaNCC (INT, Primary Key) TenNCC (VARCHAR) DiaChi (VARCHAR) SDT (VARCHAR)

ChiTietPhieuXuat (Bảng trung gian): SoPX (INT, Foreign Key) MaVTU (INT, Foreign Key) DGXuat (DECIMAL) SLXuat (INT)

ChiTietPhieuNhap (Bảng trung gian): SoPN (INT, Foreign Key) MaVTU (INT, Foreign Key) DGNhap (DECIMAL) SLNhap (INT)

ChiTietDonDatHang (Bảng trung gian): SoDH (INT, Foreign Key) MaVTU (INT, Foreign Key)